

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... Quelques intervalles, ménagés soigneusement par Feuilly, principal constructeur, pouvaient laisser passer des canons de fusil. Cet armement de fenêtres put se faire d'autant plus facilement que la mitraille avait cessé. Les deux pièces tiraient maintenant à boulet sur le centre du barrage afin d'y faire une trouée, et, s'il était possible, une brèche, pour l'assaut.

Quand les pavés, destinés à la défense suprême, furent en place, Enjolras fit porter au premier étage les bouteilles qu'il avait placées sous la table où était Mabeuf.

— Qui donc boira cela ? lui demanda Bossuet.

— Eux, répondit Enjolras.

Puis on barricada la fenêtre d'en bas, et l'on tint toutes prêtes les traveres de fer qui servaient à barrer intérieurement la nuit la porte du cabaret. La forteresse était complète. La barricade était le rempart, le cabaret était le donjon.

Des pavés qui restaient, on boucha la coupure.

Comme les défenseurs d'une barricade sont toujours obligés de ménager les munitions, et que les assiégeants le savent, les assiégeants combinent leurs arrangements avec une sorte de loisir irritant, s'exposent avant l'heure au feu, mais en apparence plus qu'en réalité, et prennent leurs aises. Les apprêts d'attaque se font toujours avec une certaine lenteur méthodique ; après quoi, la foudre.

Cette lenteur permit à Enjolras de tout revoir et de tout perfectionner. Il sentait que puisque de tels hommes allaient mourir, leur mort devait être un chef-d'œuvre.

Il dit à Marius : — Nous sommes les deux chefs. Je va's donner les derniers ordres au dedans. Toi, reste dehors et observe.

Marius se posta en observation sur la crête de la barricade.

Enjolras fit clouer la porte de la cuisine qui, on s'en souvient, était l'ambulance.

— Pas d'élaborations sur les blessés, dit-il. Il donna ses dernières instructions dans la salle basse d'une voix brève, mais profondément tranquille ; Feuilly écoutait et répondait au nom de tous.

— Au premier étage, tenez des haches prêtes pour couper l'escalier. Les a-t-on ?

— Oui, dit Feuilly.

— Combien ?

— Deux haches et un merlin.

— C'est bien. Nous sommes vingt-six combattants debout. Combien y a-t-il de fusils ?

— Trente-quatre.

Huit de trop. Tenez ces huit fusils chargés comme les autres, et sous la main. Aux ceintures des sabres et les pistolets. Vingt hommes à la barricade. Six embusqués aux mansardes et à la fenêtre du premier pour faire feu sur les assaillants à travers les meurtrières des pavés. Qu'il ne reste pas ici un seul travailleur inutile. Tout à l'heure, quand le tambour battra la charge, que les vingt d'en bas se précipitent à la barricade. Les premiers arrivés seront les mieux placés.

Ces dispositions faites, il se tourna vers Javert, et lui dit :

— Je ne l'oublie pas. Et, posant sur la table un pistolet, il ajouta :

— Le dernier qui sortira d'ici cassera la tête à cet espion.

— Ici ? demanda un voix.

— Non, ne méions pas ce cadavre aux nôtres. On peut enlever la petite barricade sur la rue de Mondétour. Elle n'a que quatre pieds de haut. L'homme est bien gerrotté. On l'y mènera, et on l'y exécutera.

Quelqu'un, en ce moment-là, était plus impassible qu'Enjolras ; c'était Javert.

Ici Jean Valjean apparut.

Il était confondu dans le groupe des insurgés. Il en sortit, et dit à Enjolras :

— Vous êtes le commandant ?

— Oui.

— Vous m'avez remercié tout à l'heure.

— Au nom de la République. La barricade a deux sauveurs : Marius Pontmercy et vous.

— Pensez-vous que je mérité une récompense ?

— Certes.

— Eh bien, j'en demande une.

— Laquelle ?

— Brûler moi-même la cervelle à cet homme-là.

Những kẻ-khôn-nan

XI-hội-tên-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Feuilly đứng đốc-xuất những việc kiến-trúc đó, để có ý để một vài cái khe dẹt luôn sổng vào mà bắn ra ngoài. Việc bịt cái cửa sổ đó thì hành cũng đã viếng đứng bịt kín quàn-quan không bắn đạn phá nữa. Chỉ hai khẩu súng bắn đạn khói mà có nhẽ chờ giữa chiến-lũy mà bắn, chỉ để cho thảng ra một đống làm lòi xổng vào quyết chiến.

Khi việc xếp gạch để d-ri-kéo sang cũng đã đã xong rồi, thì Enjolras sai người đem cả lên từng lần những chai rượu nhỏ mà trước kia đã đem gửi ở dưới cái bàn kê của ông Mabeuf. Bossuet hỏi :

— Ai uống rượu này ?

Enjolras nói :

— Chúng nó chứ ai.

Rồi thì họ bịt kín cái cửa sổ từng dưới, bao nhiêu tên ngang bằng sắt thường dân mà chặn cửa ra vào tiệm-rượu ban đêm thì họ chờ sẵn cả đó.

Đền gạch đóng lối kỹ là dự-bị tất cả. Cái chiến-lũy thì là cái ngoặt thây, mà tiệm rượu thì là cái vọng-lũy vậy.

Còn viên gạch nào ở dưới đường nữa thì họ dùng mà bịt lấp cái chỗ đứt ở chiến-lũy.

Phàm những kẻ đứng giữ chiến-lũy bên nguy, bao giờ cũng phải bịt-liền thuốc-đạn, mà d-ri-kéo thì những quân lính đến đánh cũng biết rồi, cho nên quân lính ở ngoài đánh vào hay dùng những mìn có treu người, như là trước khi đánh thật còn chưa đủ, nhưng mìn kế đó lại được thông-dẫn mà nghĩ mà thì hành. Những cách khoi-chiến bao giờ cũng d-ri-kéo cho tốc độ của giặc, mới về sau mới thì quyết chiến.

Cách d-ri-kéo kỹ khỉn cho Enjolras cũng chưa có mà xem xét được và phòng-bị được hết cả. Cứ nghĩ rằng bấy nhiêu đạn nổ -bằng thế thì là phải chết, thì cũng chết thôi nên được một thì-đoạn tốt-khỏi mới chịu.

Cậu báo Marius : Anh với tôi hai là là tương ở chỗ này. Tôi thì vào đến báo anh em ở trong nhà. Anh thì ở yên ngoài này mà có ý nhìn xem bên nghịch, nghe.

Marius đứng lên tên ngon chiến-lũy mà rình.

Enjolras sai người đóng chặn lại kín cái cửa vào trong bếp, là chỗ để người bị thương.

— Ta phải giữ cho đạo đứng vững vào anh em bị thương mới được.

Enjolras đứng trong cái phòng uống rượu mà d-ri-kéo anh em, tiếng nói khác, giọng nói khác mà d-ri-kéo.

Feuilly đứng thay cái anh em mà nghe và trả lời.

— Ai ở trên lầu thì phải phòng sẵn bắn để phá thang lên. Đó có bắn chưa ?

Feuilly nói :

— Có rồi.

— Mấy chiếc ?

— Hai cái bắn và một cái bắn ba cái.

— Được. Anh em ta còn cả thảy hai-mươi sáu người đứng được. Có bao nhiêu súng ?

— Ba-mươi-tám khẩu.

— Dư tám khẩu. Nhưng cũng phải nép sẵn tám khẩu súng đó nữa. Gươm và súng tay thì nên giắt sẵn ở đây lưng. Ngoài chiến-lũy hai-mươi người. Sáu người lên lầu và lên từng ai-mỗi để bắn qua các khe gạch xuống quân nghịch. Không nên để ai không có việc. Lại nữa, khi nào người kia chống nó để hồi trống thúc quân vào thì hai-mươi người ở dưới phải chạy có cái ra chiến-lũy. Ai chạy được ra trước tức là người chiếm được thế lợi hơn.

Enjolras dặn báo như thế rồi quay lại Javert mà rằng :

— May, nó cũng không quên đâu.

Nói thế rồi cậu để một khẩu súng tay lên cái bàn mà rằng :

— Ai ra sau chúng thì sẽ bắn cho nó cụt thẳng một-thăm này ra, nghe.

Một người lên tiếng hỏi :

— Giết nó ở đây sao ?

— Không. Ta chỉ nên để lộn cái xác thây này với xác anh em ta. À, là để nó qua cái chiến-lũy nhỏ còn đường ngoặt-ngó. Chiến-lũy đó có ở bên đó. Nó để trời chết rồi, à là rồi đem nó ra ném kỹ mà nó đi.

Lúc ấy có một người d-ri-kéo hơn cả Enjolras ; chính là Javert.

Chỗ này thì bỗng thấy Jean Valjean giơ mặt.

Lúc trước ông đứng lộn với bọn chiến-lũ, bấy giờ ông mới ra ngoài hàng mà hỏi Enjolras :

— Thiếu-niên là trưởng cho này phải không ?

— Phải.

— Lúc này thiếu-niên có t-àn t-à.

— Vâng, tôi có thay mặt Dân-quốc mà t-àn ông già.

Bởi vì chiến-lũy này đã nhỏ được hai người mà còn vững, một người là Marius Pontmercy, người thứ hai là ông già.

Thiếu-niên thì nghĩ xem tôi có đáng được thưởng không ?

— Bắn là đáng.

— Nếu vậy tôi xin thưởng cho tôi một cách.

— Cách nào ?

— Để cho tôi được bắn nó ở người này ra.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lược

Ấu khoa

Chẩn đầu môn

(Tiếp theo)

Trùng đầu

Đầu sinh về mặt bề-hướng hay sinh-trùng, vì mặt bề-sống bề, thì bị một phần, nên sinh-trùng đó sinh.

Có người nói :

Đầu khi sinh về ở ngoài bị phụ, bị phụ đó thì nhả ra thì đầu khi sinh giải tập, không thì lên vào trong nhà, vậy trùng đầu là trùng nhả ra.

Có người nói :

Thật nhất sinh-trùng, là để khác nhau có thể hóa đơn đơn, gõ mục hóa mục, là trùng triệu để, kíp phải dùng kim kẹp khỏa ra mà để trị, để trị về sau được.

Huyết đầu

Khi đầu mới phát, sắc đỏ tía như son, vậy từ đầu đến chân, là sắc tía như son, vậy từ đầu đến chân, là sắc tía như son, vậy từ đầu đến chân, là sắc tía như son.

Rối lý miêu đầu

Từ khi báo đầu cho đến kỳ giã lệ kỳ hạn vẫn ứng như thường, (áp dụng khi khai-trùng, rồi đến quân-nung, rồi đến giã lệ vào vào), mà thân thể vẫn nóng sốt, đến kỳ hay hồi vậy mới mất, cho nên gọi là rối lý miêu.

Huyết báo đầu

Huyết báo đầu là huyết hiệp với nhiệt độ mà xung mô, giống đầu khi phát khỏa ra mà để trị, thuốc uống trong thì dùng bột là giã địa hoàng giã bột thuốc để giải huyết độc, (chúng phải biết rằng khỏa ra máu để mới thể trị, ở chỗ huyết còn thì hết trị).

Huyết áp đầu

Đầu mọp thua mà trong bốn năm ngày thân huyết còn như huyết thân như, hoặc xung như huyết thân như, hoặc xung như huyết thân như, hoặc xung như huyết thân như.

Phan kiến đầu

Hai bên đầu bị vai đầu chẻ một, gọi là phan kiến, sắc hồng huyết thì khỏa trị, sắc hồng huyết thì hết trị.

Ẩn huyết ban

Giống đầu này phòng như hồng huyết, chẹn đầu thì đắp võ chầy máu ra, tình không có mà để hết trị.

Huyết khảnh đầu

Huyết ngọc nhâm (cổ huyệt) là chỗ tên của tự bộ, mà đầu mọp thành đầu mọp tim bên, gọi là huyết khảnh đầu hết trị.

Ngã khâu đầu

Đầu mới đến nên khởi-trùng, mà những nốt xung quanh mới để thấy ánh vàng mông mọp, đó là từ đầu phát hiện, sau thì biến sinh ra về hết trị.

Bạch trương đầu

Đầu mới đến nên khởi-trùng, mà đầu mới đến thì huyết long có từ nước trắng người ta cũng có gọi là bạch lệ đầu, giống đầu này chỉ trong bảy ngày thì chết.

Phá hoại đầu

Đầu tay bị sơ, mà huyết nhả ra trong một nốt để, đó là bị bại, thì trong ngày từ sáu ngày thì hết ; hoặc ngày từ mười bảy thì biến sinh tiết là mất hết.

Tứ vũ đầu

Đầu mới đến nên khởi-trùng, mà xung quanh lại có đầu d-ri-kéo mọp theo li ti như hạt gạo, thì sau thì phát ngứa mà chết.

Lậu sang đầu

Lậu sang có hai thứ : 1. Đầu toàn quân-nung, mà chỉ ra rồi đóng vậy, giống này rất ít. 2. Cầm đến toàn quân-nung mà rập võ ở kỹ nước trong ra rồi đóng vậy, giống này hết trị.

Chỉ đầu

Đầu mới đến nên khởi-trùng mà nổi vào cũng có là trùng, như đầu mọp không trùng không đơn, đó là vì hiện hu, thân lỏng thơ tiện không được kín kh, cho nên nguyên đạo tiết, trị nên dùng thang hóa nguyên gia ngọc quế, nếu chỉ một vài nốt có là trùng mà sang khi tìm đơn, thì là định độc hết trị.

Phan kiến đầu

Hai bên đầu bị vai đầu chẻ một, gọi là phan kiến, sắc hồng huyết thì khỏa trị, sắc hồng huyết thì hết trị.

Ẩn huyết ban

Giống đầu này phòng như hồng huyết, chẹn đầu thì đắp võ chầy máu ra, tình không có mà để hết trị.

Xích bình sang

Đầu mọp hai bên như hương sao, như hương trên son, sắc thì đỏ tía như máu ở sát sinh bên, giống đầu này nên đắp võ ở đầu mọp ra thì lành, k-đầu thì phải kíp dùng phương để giải độc thông phát đầu trị.

Tử bình sang

Sắc tía tím tím mà không, trắng không xung gọi là tử bình sang hết trị.

Bạch bình sang

Sắc tía trắng huyết, mà không xung không xung gọi là bạch bình sang hết trị.

Yến oa đầu

Huyết khắp gáy (phong môn) giúp tiếp đ-ri-kéo vào to (đầu rhy) đầu mọp chẻ một mà sắc tía khỏa, gọi là yến oa đầu hết trị.

Thủy châu đầu

Đầu mọp xung quanh vành tai nổi ra lồi rập rập như như người đeo châu, huyết châu đó là độc hết trị.

Thảo vĩ châu

Tự sắc đầu đến đầu hàm phực có dây có một đám ở xung quanh đầu mông sưng, sáng là trên này như thế hạt : ăn, giống đầu này cũng độc nhưng dùng phương để thì thân quân sang của máy có thể cứu được.

(Còn nữa)

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

Phong-công-Tâm

PHARMACIE MONTÈS TONIQUE TONKINOIS



2:25

RƯỢU BÔ-ĐÀO

(Các Quan Ông)
Nhận là Tờ Nhật

Những hồi từ đầu đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	I	223 trang, bán	0 80	Phần thứ hai	Quyển I	217 trang, bán	0 80
	II	203 —	0 80		II và III	251 —	0 80
	III và IV	159 —	0 80		IV, V và VI	276 —	0 80
	V và VI	193 —	0 80		VII và VIII	231 —	0 80
	VII và VIII	319 —	0 80				

Phần thứ ba : Quyển I, II và III 251 trang, bán 0 80
 Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 80
 Quyển VIII 366 — 0 80

Ở sa đính thêm tiền cước, mỗi quyển 0 20

